

Bản án số: 29/2021/HS-PT

Ngày: 21/06/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các thẩm phán: Ông Mã Văn Quân.

Bà Nông Biên Hòa.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Thịnh, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 06 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 24/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo Lưu Văn Q do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 22/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo bị kháng nghị:

Lưu Văn Q, (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 06 năm 1977 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 06/12; Con ông: Lưu Văn S (đã chết) và bà Triệu Thị M, sinh năm 1952; Vợ: Sầm Thị T, sinh năm 1984; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/12/2020, Hoàng Thị B sinh ngày 25/7/2004, trú tại xóm P, xã T1, huyện T, tỉnh Cao Bằng có đơn trình báo về việc bị một người đàn ông dùng dao nhọn đe dọa, đập ngã và cướp đi 01 điện thoại di động, thời gian bị cướp vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/12/2020, địa điểm tại đỉnh đèo K, thuộc xóm TL, xã T1, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Qua điều tra xác minh, ngày 08/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lưu Văn Q, sinh năm 1977, trú tại xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Lưu Văn Q thu giữ 01 con dao bằng kim loại có một đầu nhọn, cán bằng gỗ, kích thước 34x04cm, lưỡi dao dài 22,5cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO A5, điện thoại bị vỡ màn hình; 01 xe đạp màu bạc, trên khung và yên xe có chữ A VIBUS.

Ngày 10/12/2020, Cơ quan điều tra ra văn bản yêu cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 06/12/2020 của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh-đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Văn Q khai khoảng 09 giờ ngày 06/12/2020 do lên cơn nghiện ma túy, Q nảy sinh ý định chặn người đi đường cướp tài sản nên đã chuẩn bị sẵn 01 con dao nhọn kích thước 34x04cm và đi xe đạp của gia đình từ nhà ở xóm C, xã Đ đến đỉnh đèo K, thuộc xóm TL, xã T1. Thấy hai bụi gai ở lề đường, Q kéo ra chặn ngang đường và tìm chỗ ẩn nấp. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, cháu Hoàng Thị B điều khiển xe mô tô từ xã T1 đến. Thấy có bụi gai chặn đường, Bền xuống xe. Q bước đến đứng đối diện Bền, hai người cách nhau khoảng 01m. Q nói “cho chú xin 100.000đ (một trăm nghìn đồng)”. Bền nói không có. Q liền đi ra phía sau, dùng chân đạp vào phần đuôi phía sau bên phải làm Bền ngã ngồi ở mặt đường. Q rút con dao ra đặt lên vai, lưỡi dao hướng vào cổ Bền nói “mày không có tiền à”. Bền khóc nói “cháu chỉ có bốn mươi nghìn thôi”. Nhìn thấy điện thoại Bền để ở túi áo khoác bên phải, Q đưa tay lấy điện

thoại rồi cất vào túi quần. Lấy điện thoại xong, thấy xe ô tô của Nông Văn S, sinh năm 1977, trú tại xóm Đ1, T1, T từ hướng xã Đ đến, Q liền cầm dao và điện thoại bỏ chạy về hướng xã Đ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Q bán điện thoại cho Vi Văn Thụ, sinh năm 1993, trú tại xóm Bản Chang, Đ, T được 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy lời khai bị hại, lời khai người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo Lưu Văn Q và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 cho Hoàng Thị B; trả lại 01 xe đạp màu bạc, xe cũ đã qua sử dụng cho Sầm Thị T, sinh năm 1982, trú tại xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Các vật chứng, đồ vật tài liệu còn lại được Viện kiểm sát nhân dân huyện T ra Quyết định chuyển vật chứng số 13 ngày 22/3/2021 chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSNB ngày 22 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lưu Văn Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 24/2021/HS-ST ngày 22/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn Q phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 47, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn Q 06 (*sáu*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 08/12/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại có một đầu nhọn, cán gỗ, kích thước 34x04cm, lưỡi dao dài 22,5cm.

Vật chứng vụ án được lưu kho, bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 22 tháng 03 năm 2021.

Ngoài ra án cũng đã tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo và người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đều không kháng cáo bản án.

Ngày 21-5-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐKN-VKSCB kháng nghị bản án sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 22-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện T về phần hình phạt. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm. Tăng hình phạt.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐKN-VKSCB ngày 21-5-2021 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 22-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Lưu Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, ngày 06/12/2020, tại đình đèo K, thuộc xóm TL, xã T1. Bị cáo kéo hai bụi gai ra chặn ngang đường và tìm chỗ nấp, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, cháu Bền điều khiển xe mô tô đến, thấy có bụi gai nên Bền xuống xe. Tôi bước đến đối diện hỏi xin Bền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) nhưng Bền nói không có nên tôi đã dùng chân đạp vào chân sau làm Bền ngã ngối xuống mặt đường, Bền bảo không có tiền, tôi dùng dao nhọn kề vào cổ Bền và cướp 01 chiếc điện thoại di động trong túi áo khoác cháu. Tôi liền lấy chiếc điện thoại đem bán được số tiền 100.000 đồng và mua ma túy về sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lưu Văn Q phạm tội cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa nhận định đúng và đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bản án sơ thẩm xác định: *“giá trị tài sản không lớn và đã được trả lại cho bị hại”* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không chính xác. Xét về tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của tội phạm, bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội *“Chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới khung hình phạt là không tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, không nghiêm minh, không đảm bảo tính răn đe và phòng chống loại tội phạm này trong tình hình hiện

nay. Do đó Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao bằng; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Sửa một phần bản án sơ thẩm: Không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù.

Bị cáo Lưu Văn Q không có lời bào chữa, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn Q nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 06/12/2020, tại đình đèo K thuộc xóm TL, xã T1, huyện T, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Lưu Văn Q đã chuẩn bị sẵn mang theo 01 con dao nhọn có hành vi kéo cành cây chặn đường mục đích là cướp tài sản, khi thấy cháu Hoàng Thị B sinh, ngày 25/7/2004 đi xe mô tô đến dừng xe thì bị cáo đã chặn hỏi xin tiền và dùng chân đạp Hoàng Thị B ngã ngồi xuống mặt đường, bị cáo tiếp tục dùng dao nhọn kề vào cổ cháu Bèn cướp 01 điện thoại di động có giá trị 350.000đ. Sau khi cướp được chiếc điện thoại, Quốc đem bán được số tiền 100.000đ rồi mua ma túy về sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 168 Bộ luật Hình sự,

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng:

Bị cáo Lưu Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 47, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Bản án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội Cướp tài sản là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “*Chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không đảm bảo tính răn đe và phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng kháng nghị bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng theo hướng sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận. Không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt nhưng Hội đồng xét xử không chấp nhận vì không có căn cứ.

[3]. Về án phí: Vụ án do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng kháng nghị nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điều a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận quyết định kháng nghị số: 02/QĐKN-VKSCB ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng về phần hình phạt.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn Q **07** (Bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08/12/2020.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Phòng KTNV và THA;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện HP của bị hại;
- Người CQNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu toà Hình sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thụ